

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/HS-ST

Ngày: 23-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Quang

Ông Phạm Văn Thọ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Ông Lưu Thanh Hải - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn K; tên gọi khác: Không; sinh năm 1970; nơi sinh và ĐKKHTT: Xóm 15, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; cư trú tại: Xóm 17, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 5/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn B, sinh năm 1936; con bà Đỗ Thị Nh, sinh năm 1937; gia đình có 08 anh em, bản thân K là con thứ 6; có vợ là Trần Thị Th, sinh năm 1982; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/01/2004, TAND thành phố Hà Nội xử phạt 09 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 02/10/2009 (đã được xóa án tích) bị bắt tạm giữ ngày 06/3/2020, chuyển tạm giam 12/3/2020 hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

**- Người chứng kiến:** Anh Trần Văn Kh; cư trú tại: Xóm 16, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10h30' ngày 06/3/2020, Tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phối hợp với Công an huyện Xuân Trường và Công an xã Xuân Vinh, huyện Xuân Trường, làm nhiệm vụ tại khu vực xóm 16, xã X, huyện X, phát hiện một người đàn ông đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, K tự giác giao nộp cho tổ công tác 05 (năm) gói nhỏ, trong đó 03 (ba) gói bên ngoài được bọc bằng nylon, tiếp theo là lớp giấy màu vàng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, 02 (hai) gói bên ngoài bọc giấy màu vàng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. K khai nhận cả 05 gói đều là Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ và niêm phong vật chứng, ký hiệu M. Sau đó, đưa K và mời người làm chứng về trụ sở Ủy ban nhân dân (UBND) xã Xuân Vinh, huyện Xuân Trường để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 7, 8, 10).

Tại bản kết luận giám định số 277/GĐKTHS ngày 9/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong 05 (năm) gói nhỏ được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy, Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng 0,379gam (BL 17).

Tại cơ quan điều tra Trần Văn K khai nhận: Do nghiện ma túy, nên khoảng 8h00' ngày 06/3/2020, K đi bộ từ nhà đến chợ G thuộc xã G, huyện G, tỉnh Nam Định mục đích tìm mua ma túy để sử dụng, đến nơi, K gặp một nam thanh niên K không biết tên, tuổi, địa chỉ. Qua nói chuyện K biết người thanh niên này có ma túy bán. K hỏi mua ma túy, người này đồng ý. K đưa 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), người này nhận tiền rồi đưa cho K một gói nhỏ gói bằng giấy, K mở ra xem thì thấy bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. K gói lại mang về nhà dùng dao lam chia thành 05 (năm) phần không đều nhau, rồi dùng giấy màu vàng gói lại thành 05 (năm) gói. K lấy ra ba gói tiếp tục lấy nylon gói lại. Sau đó, K cầm 05 (năm) gói ma túy cất giấu trong người mục đích tìm nơi để sử dụng cho bản thân. Khi K đi bộ đến khu vực xóm 16, xã X, huyện X thì bị kiểm tra thu giữ số ma túy nêu trên (BL 63, 64 đến 83).

Bản cáo trạng số 35/Ctr-VKS-P1 ngày 25/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Trần Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, sửa đổi năm 2017 (Sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, bị cáo rất ăn năn hối hận và đã tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra trong việc phát hiện điều tra tội phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở lại với gia đình và xã hội, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình hình sự, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, các điểm s, t khoản 1 Điều 51 BLHS, tuyên phạt bị cáo tù 12 tháng đến 15 tháng tù, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có cơ sở xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 06/3/2020, Trần Văn K có hành vi tàng trữ trái phép 0,379 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực xóm 16, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Nên, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của cả cộng đồng và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và nhiều loại tội phạm khác, biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiệp ngập, chơi bời, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm, đáp ứng yêu cầu của công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy.

[4] Khi lượng hình, cần xem xét bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo đã khai báo về một số đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật giúp Cơ quan cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an tỉnh Nam Định nhanh chóng làm rõ và xử lý, được cơ quan điều tra có văn bản đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Như vậy, bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, đủ điều kiện cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt, thể hiện bản chất nhân đạo của pháp luật.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo tàng trữ ma túy nhằm sử dụng cho bản thân, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Đối với đối tượng nam thanh niên đã bán Heroine cho bị cáo, do bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên không xử lý được.

[8] Xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định số 277/GĐKTHS của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định là ma túy thuộc độc quyền quản lý của Nhà nước nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, các điểm s, t khoản 1 Điều 51 BLHS,

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

2. Xử phạt bị cáo Trần Văn K 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2020;

3. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo;

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định số 277/GĐKTHS của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định;

(Vật chứng đang được quản lý tại kho vật chứng của Cục thi hành án tỉnh Nam Định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 48/20 ngày 28 tháng 5 năm 2020 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định)

5. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND+VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Nguyễn Thị Bạch Tuyết**

